

Bản án số: 31/2017/HSST

Ngày 31/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Tạ Hồng Tuấn**
- Các hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn Mạnh Cường**
+ Bà **Vương Thị Thu**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Anh Tú** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST, ngày 10/8/2017 đối với các bị cáo;

1. Họ và tên: Vũ Thị H - Sinh ngày 10/4/1961

Tên gọi khác; không

Nơi ĐKHKTT: Khu 12, xã K, huyện T, tỉnh P.

Nghề nghiệp; làm ruộng . Trình độ văn hoá; lớp 7/10

Con ông Vũ Văn S và bà Bùi Thị N (đều đã chết)

Có chồng đã ly hôn là Phạm Đức C, có 01 con (đã chết)

Tiền án, tiền sự; không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú

2. Họ và tên: Nguyễn Văn D - Sinh ngày 12/12/1982

Tên gọi khác; không

Nơi ĐKHKTT: Khu 10, xã K, huyện T, tỉnh P

Nghề nghiệp; lao động tự do . Trình độ văn hoá; lớp 12/12.

Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị V

Vợ: Nguyễn Thúy L. Có 02 con; lớn sinh 2013, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự; không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên toà).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Thị H và bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 16 giờ ngày 11/5/2017, tại khu 5, xã Y, huyện T, tỉnh P, tổ công tác của Công an huyện Thanh Ba làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát giao thông phát hiện hai nam thanh niên điều khiển xe mô tô có hành vi vi phạm giao thông, tổ công tác yêu cầu người điều khiển phương tiện giao thông dừng xe để tiến hành kiểm tra, người điều khiển xe mô tô tự khai là Trần Văn Đ ở khu 4, xã T, huyện T, người ngồi sau tên là Nguyễn Ngọc N ở khu 4, xã V, huyện T. Tổ công tác yêu cầu Đ xuất trình giấy tờ xe, quá trình Đ lấy ví ra khỏi túi quần có làm rơi 02 mảnh giấy có ghi nhiều chữ và số tự nhiên, Đ và N khai nhận 02 mảnh giấy trên là 02 cấp lô, đề vừa mua của Vũ Thị H ở khu 12, xã K, huyện T, tỉnh P vào chiều ngày 11/5/2017.

Căn cứ lời khai của các đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị H. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ: 24.956.000.đ; 02 bảng tổng hợp số lô, số đề được ghi trên khổ giấy A4 đều có chữ ký của H (trong đó 01 bảng lô đề ghi ngày 10/5/2017 với tổng số tiền đánh bạc tương ứng là 2.672.000.đ, 01 bảng lô đề ghi ngày 11/5/2017 có tổng số tiền tương ứng là 7.302.000.đ); 02 điện thoại di động Nokia 222 và Nokia 112; 02 tập thơ đề; 01 dao dọc giấy; 01 hộp giấy bên trong có 15 mảnh giấy và 01 bút bi màu xanh; 01 bút bi màu đen.

Vũ Thị H khai nhận sau khi tổng hợp bảng lô đề H chuyển lại cho Nguyễn Văn D ở khu 10, xã K, huyện T, tỉnh P, dưới hình thức nhắn tin qua điện thoại, để hưởng % tiền hoa hồng D trả cho H. Công an huyện Thanh Ba đã triệu tập Nguyễn Văn D đến làm việc và D tự giao nộp 01 điện thoại di động Nokia E72 bên trong lắp sim số 0984.xxx.xxx.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thị H. và Nguyễn Văn D khai nhận như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2017, Nguyễn Văn D nảy sinh ý định làm chủ đề và bảo Vũ Thị H đứng ra làm thư ký để bán số lô, số đề và hưởng % hoa hồng, H đã đồng ý. D và H thống nhất với nhau chuyển bảng số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại từ số điện thoại của H là 01676.xxx.xxx đến số điện thoại của D là 0984xxx.xxx vào cuối buổi chiều hàng ngày (trước giờ có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền bắc). Cả hai thống nhất về cách thức và tỷ lệ đánh bạc như sau: Lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ xác định việc thắng thua, khi đánh bạc dưới hình thức chuyển bảng lô, đề cho D, H được D triết khấu 25% tiền đề lô xiên, ba càng và mức tính lô hai số là 22.500.đ/1điểm. Đối với những người đánh bạc mua lô xiên, số đề, ba càng thì H triết khấu lại 10% cho những người mua và tính mức tiền lô hai số là 24.000.đ/1điểm. Đề 2 số là lấy 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở

thường hàng ngày làm căn cứ xác định việc thắng thua, tỷ lệ thắng là 1 ăn 70 lần (1.000.đ thắng được 70.000.đ); đề ba càng là lấy ba số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ xác định thắng thua, tỷ lệ là 1 ăn 300 lần (1.000.đ thắng được 300.000.đ); lô hai số là lấy hai số cuối cùng của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng hàng ngày xác định việc thắng thua, tỷ lệ là 1 điểm được 80.000.đ; lô xiên gồm hai cặp số lấy hai số cuối cùng của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ xác định thắng thua, tỷ lệ là 1 điểm (10.000.đ) thắng được 100.000.đ; lô xiên ba gồm ba cặp số lấy hai số cuối cùng của tất cả các giải kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ xác định thắng thua, tỷ lệ là 1 điểm (10.000.đ) thắng được 400.000.đ.

Ngày 10/5/2017, H bắt đầu bán số lô, số đề. Sau khi bán số lô, số đề cho các con bạc, H chọn thêm một số số lô, số đề mà mình thích rồi tổng hợp lại vào 01 bảng lô đề ghi trên khổ giấy A4 (một số số lô, số đề không ghi vào trong bảng lô đề) rồi nhắn tin qua điện thoại cho D để đánh bạc với tổng số tiền là 3.817.000.đ, trong đó có 3.426.000.đ là tiền các con bạc mua số lô, số đề của H và 391.000.đ là tiền H tự bỏ ra để đánh bạc. Số tiền H phải trả cho D sau khi trừ khấu % hoa hồng là 3.078.750.đ. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng ngày 10/5/2017, có một số số lô, số đề trúng thưởng với tổng số tiền là 10.660.000.đ, trong đó số tiền H trúng thưởng là 6.750.000.đ gồm số đề 62 trúng thưởng 85.000.đ x 70.000.đ = 5.950.000.đ, lô 63 trúng thưởng 10 điểm x 80.000.đ = 800.000.đ; số tiền khách trúng thưởng là 3.910.000.đ gồm số đề 62 trúng thưởng 49.000.đ x 70.000.đ = 3.430.000.đ, lô 82 trúng thưởng 3 điểm x 80.000.đ = 240.000.đ, số lô trúng thưởng 03 điểm (H không nhớ là số nào) = 240.000.đ. Như vậy tổng số tiền mà D và H đánh bạc với nhau trong ngày 10/5/2017 là 14.477.000.đ, sau khi trừ đi số tiền H chuyển bảng lô đề nhưng chưa trả cho D thì D phải trả cho H số tiền 7.581.250.đ. Vào khoảng 16 giờ ngày 11/5/2017, D đến nhà H trả cho H số tiền 7.000.000.đ, số tiền còn lại là 581.250.đ D nợ lại H. H khai nhận toàn bộ số tiền các con bạc mua số lô, số đề đã trả đủ cho Hoa, trong đó H chỉ biết có Hoàng Trọng V, trú tại khu 12, xã K, huyện T mua số đề của Hoa với số tiền là 50.000.đ; Phan Văn L, trú tại khu 4, xã K, huyện T mua số lô đề của H với số tiền 77.000.đ, ngoài ra còn có một số người khác mua số lô, đề của H nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ. Số tiền một số con bạc trúng thưởng ngày 10/5/2017 H đã trả đủ vào sáng ngày 11/5/2017, tuy nhiên H không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu.

Ngày 11/5/2017, sau khi bán số lô, số đề cho một số con bạc gồm: Trần Văn Đ ở khu 4, xã T, huyện T mua số lô, đề của H với số tiền là 2.700.000.đ; Nguyễn Ngọc N ở khu 4, xã V, huyện T mua số lô, đề của H với số tiền là

2.600.000.đ; Trần T ở khu 1, xã H, thị xã P mua số lô của H với số tiền là 240.000.đ; Phí Thị T ở khu 12, xã K, huyện T mua số đề của H với số tiền là 6.000.đ và một số người khác mua số lô, đề của H nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ, H chọn thêm một số số đề mà mình thích với tổng số tiền là 75.000.đ rồi tổng hợp lại vào 01 bảng lô đề ghi trên khổ giấy A4 (có một số số lô, số đề không ghi vào bảng lô đề mà khi người đánh bạc đến mua H nhắn tin chuyển luôn cho D với số tiền là 1.493.000.đ) rồi nhắn tin qua điện thoại đánh bạc với D số tiền 5.244.000.đ, sau khi triết khấu % hoa hồng thì số tiền H phải trả cho D là 4.428.000.đ, số tiền này H chưa thanh toán cho D. Một số số lô H giữ lại tự ôm với tổng số tiền là 960.000.đ. Hành vi phạm tội của H bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng, trước khi bị phát hiện H chưa kịp chuyển cho D một số số lô, số đề với tổng số tiền là 2.831.000.đ. Như vậy tổng số tiền D đánh bạc với H trong ngày 11/5/2017 là 8.075.000.đ.

H khai nhận số tiền 24.956.000.đ đã bị thu giữ, trong đó có 15.568.000.đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, số tiền 9.388.000.đ là tiền của H do lao động tích cóp mà có không sử dụng vào việc đánh bạc.

Tang vật vụ án thu giữ được gồm: 02 bảng tổng hợp số lô, số đề được ghi trên khổ giấy A4; 03 cặp lô đề; 02 tập thơ đề được lưu trong hồ sơ vụ án; 24.956.000.đ; 03 điện thoại di động Nokia 222, Nokia 112 và Nokia E72; 01 hộp giấy bên trong có 15 mảnh giấy và 01 bút bi màu xanh; 01 bút bi màu đen, 01 con dao cắt giấy hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba.

Tại bản cáo trạng số 36/KSĐT ngày 09/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố bị cáo **Vũ Thị H** và bị cáo **Nguyễn Văn D** về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999;

- + Phạt bị cáo **Vũ Thị H** từ **15.000.000.đ** đến **18.000.000.đ** để sung công quỹ Nhà nước;

- + Phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** từ **12.000.000.đ** đến **15.000.000.đ** để sung công quỹ Nhà nước;

- + Miễn phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Thị H và bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận trong các ngày 10/5/2017 và 11/5/2017 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề, số lô trái phép nhằm mục đích thu lợi bất chính. Bị cáo H là người trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng mua và cũng tự mình mua số lô, số đề sau đó lập thành bảng ghi số lô, số đề rồi chuyển cho bị cáo D thông qua tin nhắn điện thoại di động trước giờ có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền bắc. Nếu có người trúng thưởng thì bị cáo D trả tiền trực tiếp cho bị cáo H, còn H sẽ trả tiền trực tiếp cho các đối tượng mua số lô, số đề của Hoa đã trúng thưởng. Cụ thể từng lần như sau:

- Ngày 10/5/2017, Vũ Thị H bán số lô, số đề cho Hoàng Trọng V, Phan Văn L và một số đối tượng khác không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 3.426.000.đ, H tự mua số lô, số đề cho mình là 391.000.đ rồi lập thành bảng ghi số lô, số đề chuyển cho Dũng qua tin nhắn điện thoại di động với số tiền của bảng ghi số lô, số đề là 3.817.000.đ (Hoa vẫn chưa thanh toán tiền cho Dũng). Kết quả mở thưởng, Hoa trúng thưởng số lô, số đề là **6.750.000.đ**, khách mua số lô, số đề của Hoa trúng thưởng tổng số tiền **3.910.000.đ**. Ngày 11/5/2017, sau khi trừ đi tổng số tiền mà Hoa đã ghi số lô, số đề trong ngày 10/5/2017 nhưng giữ lại chưa trả cho Dũng và tổng số tiền phải trả thưởng thì Dũng phải trả thêm cho Hoa 7.581.000.đ, Dũng đã trả 7.000.000.đ, nợ lại Hoa 581.000.đ. Như vậy, tổng số tiền mà Hoa và Dũng đã đánh bạc ngày 10/5/2017 là **14.477.000.đ**.

- Ngày 11/5/2017, Vũ Thị Hoa bán số đề, số lô cho các đối tượng gồm; Trần Văn Đồng, Nguyễn Ngọc Nam, Trần Tiến, Phí Thị Thu và một số đối tượng khác không rõ tên tuổi địa chỉ. Hoa tự mua số lô, số đề cho mình với số tiền 75.000.đ rồi lập thành bảng số lô, số đề chuyển qua tin nhắn điện thoại cho Dũng với tổng số tiền là 5.244.000.đ (Hoa chưa trả tiền cho Dũng). Ngoài ra Hoa giữ lại một số lô, số đề với tổng số tiền 960.000.đ và một số lô, số đề chưa kịp chuyển cho Dũng với tổng số tiền là 2.831.000.đ thì bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng. Như vậy số tiền mà Hoa đánh bạc ngày 11/5/2017 là **9.035.000.đ**. Số tiền Dũng đánh bạc là 5.244.000.đ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và cũng phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận; Trong các ngày 10/5/2017 và 11/5/2017, Vũ Thị Hoa và Nguyễn Văn Dũng đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép và cả hai ngày đều với số tiền trên 5.000.000.đ vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm

hành sự về tội “*Đánh bạc*” là hoàn toàn có căn cứ. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm*”.

Mặc dù tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất an ninh trật tự xã hội. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được cờ bạc là tệ nạn xã hội cần phải bị xóa bỏ. Cờ bạc cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, mọi hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì ham lợi bất chính, coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt trước pháp luật để giáo dục riêng và làm gương đối với những kẻ khác.

Trong vụ án này, bị cáo Dũng là người tổ chức, với vai trò là chủ đề. Bị cáo Hoa trực tiếp bán số số lô, số đề cho các đối tượng khác và cũng tự mua số lô, số đề cho mình, là người giúp sức cho bị cáo Dũng trong việc mua bán số lô, số đề trái phép vì vậy mỗi bị cáo đều phải chịu hình phạt tương xứng với vai trò, mức độ hành phạm tội mà mình đã thực hiện

Xét nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn, thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bỏ để các bị cáo là những người có công với nước (là thương binh và được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương) nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Dũng và Hoa đã có hành vi đánh bạc trong 02 ngày liên tiếp với số tiền đánh bạc đều trên 5.000.000.đ nên cả hai bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “*phạm tội nhiều lần*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào vai trò, tính chất phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như đã nêu trên, Hội đồng xét xử đã cân nhắc và thấy rằng: Để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cũng là cho các bị

cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm và trở thành những công dân tốt nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo.

Đối với Trần Văn Đồng, Nguyễn Ngọc Nam, Trần Tiến, Phí Thị Thu, Hoàng Trọng Văn, Phan Văn Lựu đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép nhưng số tiền dùng đánh bạc đều dưới 5.000.000.đ nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật do vậy trong vụ án này không đề cập xử lý.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng, nhưng do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về nghĩa vụ dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

+ Đối với số tiền 24.956.000.đ thu giữ của bị cáo Hoa thì có 15.568.000.đ là tiền do phạm tội mà có nên phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là tài sản riêng củ bị cáo Hoa, không liên qun đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 222, 01 chiếc điện thoại Nokia 112 (đều của bị cáo Hoa) và 01 chiếc điện thoại Nokia E 72 (của bị cáo Dũng). Cả ba chiếc điện thoại này các bị cáo đã sử dụng vào việc mua bán trái phép số lô, số đề vì vậy phải tịch thu để bán sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 hộp giấy bên trong có 15 mảnh giấy, 01 con dao cắt giấy, 02 bút bi (thu giữ khi khám xét nhà bị cáo Hoa) phải tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với 02 bảng tổng hợp ghi số lô, số đề; 03 cặp ghi số lô, số đề; 02 tập thơ đề (thu giữ khi khám xét nhà bị cáo Hoa) hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án. Đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo vì vậy tịch thu để tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Về số tiền mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc phải bị truy thu cụ thể: Đối với bị cáo Hoa; ngày 10/5/2017, Hoa bán số lô, số đề cùng với số tiền mà bị cáo tự bỏ ra mua số lô, số đề là 3.817.000.đ (số tiền này bị cáo Hoa chưa trả cho Dũng), số tiền trúng thưởng mà bị cáo Dũng đã trả cho Hoa là 7.000.000.đ (bị cáo Hoa không chứng minh được đã trả thưởng cho những ai) và ngày 11/5/2017 là 9.035.000.đ (số tiền này Hoa vẫn chưa trả cho Dũng). Như vậy, tổng số tiền bị cáo Hoa thu được từ việc mua bán số lô, số đề là 19.852.000.đ. Đã thu giữ được 15.568.000.đ (trong tổng số tiền 24.956.000.đ thu khi khám xét nhà bị cáo như đã nêu) vì vậy phải truy thu tiếp của bị cáo Hoa số tiền 4.284.000.đ để sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với bị cáo Dũng: Số tiền trúng thưởng số lô, số đề mà bị cáo phải trả cho Hoa trong ngày 10/5/2017 là 7.581.250.đ nhưng mới trả được 7.000.000.đ.

còn lại 581.250.000.đ chưa trả vì vậy phải truy thu của bị cáo Dũng số tiền này để sung công quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Bị cáo Hoa và bị cáo Dũng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Thị Hoa** và bị cáo **Nguyễn Văn Dũng** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999;

+ Xử phạt **Nguyễn Văn Dũng 15.000.000.đ** (mười lăm triệu đồng) và phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ Nhà nước;

+ Xử phạt **Vũ Thị Hoa 12.000.000.đ** (mười hai triệu đồng) và phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật để sung công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu của bị cáo Vũ Thị Hoa 15.568.000.đ (mười lăm triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng), 01 điện thoại Nokia 222 màu trắng đen (đã cũ) lắp sim số 01653025498 và 0906174640; 01 điện thoại Nokia 112 màu đen xám (đã cũ) lắp sim số 01676473968 để sung công quỹ Nhà nước;

+ Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn Dũng 01 chiếc điện thoại di động Nokia E72 màu trắng (đã cũ) bên trong lắp sim số 0984.218.228 để bán sung công quỹ Nhà nước;

+ Tịch thu 01 hộp giấy nhiều màu bên trong có 15 mảnh giấy kích thước 10,5 x 05cm một mặt màu trắng, một mặt có nhiều số tự nhiên; 01 con dao dọc giấy lưỡi bằng kim loại đã bị gỉ; 01 bút bi màu xanh; 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long màu đen (đều thu giữ khi khám xét nhà bị cáo Hoa) để tiêu hủy.

+ Trả lại cho bị cáo Hoa số tiền 9.388.000.đ (chín triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2017 có lưu trong hồ sơ vụ án).

+ Tịch thu 02 bảng tổng hợp ghi số lô, số đề; 03 cặp ghi số lô, số đề; 02 tập thơ đề (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án) để tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

+ Truy thu của bị cáo Hoa số tiền **4.284.000.đ** (bốn triệu hai trăm tám mươi tư nghìn đồng) và truy thu của bị cáo Dũng số tiền **581.250.đ** (năm trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Vũ Thị Hoa và Nguyễn Văn Dũng mỗi bị cáo phải nộp **200.000.đ** (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- UBND xã Khải Xuân, h.Thanh Ba);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

T¹ Hằng Tuân